

Bản án số: 86/2018/HNGĐ-ST
Ngày 23-10-2018
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM- TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Trần Văn Phi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Quang Thanh
Bà Nguyễn Thị Bội Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 134/2018/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2018 về tranh chấp “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 71/2018/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị Anh T, sinh năm 1984; Nơi cư trú: thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (có mặt)
2. *Bị đơn:* Ông Bùi Quốc K, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 19 tháng 4 năm 2017 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Phạm Thị Anh T trình bày:

Về yêu cầu ly hôn: Bà Phạm Thị Anh T và ông Bùi Quốc K tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2012, đến năm 2013 đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cam Thành Bắc, được cấp giấy chứng nhận ngày 12 tháng 6 năm 2013.

Quá trình chung sống với nhau, do bất đồng về quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên kình cãi. Bà T cố gắng chịu đựng để vợ chồng tìm tiếng nói chung nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện được. Năm 2015 vợ chồng đã sống ly

thân, sau đó về chung sống một thời gian nhưng vẫn không hòa hợp được. Nay bà T nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án cho ly hôn.

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà Phạm Thị Anh T và ông Bùi Quốc K có 01 con chung là Bùi Quốc T1, sinh ngày 24/10/2013. Sau khi ly hôn bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản khi ly hôn: Bà Phạm Thị Anh T không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến Kiểm sát viên:

Về tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Bà Phạm Thị Anh T được ly hôn ông Bùi Quốc K; giao con chung Bùi Quốc T1, sinh ngày 24/10/2013 cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; bà T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét; tài sản chung bà T không yêu cầu nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Bùi Quốc K đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại các phiên tòa ngày 10 tháng 4 năm 2018 và ngày 23 tháng 10 năm 2018, căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về yêu cầu ly hôn: Bà Phạm Thị Anh T và ông Bùi Quốc K tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cam Thành Bắc theo giấy chứng nhận kết hôn quyền I, số 71 ngày 12/6/2013 nên quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng bất đồng về quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã. Hiện tại ông bà đã sống ly thân và không còn quan tâm tới nhau. Bà T xác định không còn tình cảm với ông K; ông K không có thiện chí hàn gắn tình cảm với bà T. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của bà T và ông K là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà T.

[3] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà Phạm Thị Anh T và ông Bùi Quốc K có 01 con chung là Bùi Quốc T1, sinh ngày 24/10/2013. Xét thấy con chung đang do bà T nuôi dưỡng, chăm sóc, vì vậy giao con chung cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp; bà T không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

[4] Về chia tài sản chung khi ly hôn: Bà Phạm Thị Anh T không yêu cầu nên không xét, các bên có quyền khởi kiện bằng vụ án khác.

[5] Về án phí: Bà Phạm Thị Anh T phải chịu án phí sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Anh T được ly hôn ông Bùi Quốc K

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Giao con chung Bùi Quốc T1, sinh ngày 24/10/2013 cho bà Phạm Thị Anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; bà Phạm Thị Anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về chia tài sản khi ly hôn: Bà Phạm Thị Anh T và ông Bùi Quốc K được quyền khởi kiện vụ án khác khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Bà Phạm Thị Anh T phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2012/0009994 ngày 26/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lâm, bà T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

5. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chi Cục THADS huyện Cam Lâm;
- UBND xã Cam Thành Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Phi